

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 86/2022/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cao Lãnh, ngày 12 tháng 9 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phụng.

2. Bà Võ Thị Diệp.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 969/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1968.

Địa chỉ: tổ 5, ấp 2, xã Mỹ L, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: 2.1. Ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1953.

Địa chỉ: tổ 10, ấp Bình Phú L, xã Bình T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn A là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1988. Địa chỉ: số 76, khóm Mỹ T, thị trấn Mỹ T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn A: Luật sư Võ Thị T - Văn phòng luật sư Xuân H - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

2.2. Bà Phan Thị E, sinh năm 1954.

Địa chỉ: tổ 10, ấp Bình Phú L, xã Bình T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2.3. Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: tổ 10, ấp Bình Phú L, xã Bình T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: tổ 24, ấp 2, xã Mỹ L, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2.4. Chị Nguyễn Thị Nhi M, sinh năm 1991.

Địa chỉ: tổ 10, ấp Bình Phú L, xã Bình T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

2.5. Chị Võ Thị Như Y, sinh năm 1990.

Địa chỉ: tổ 10, ấp Bình Phú L, xã Bình T, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: tổ 24, ấp 2, xã Mỹ L, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 3.1. Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: số nhà 433, tổ 21, ấp Đông M, xã Mỹ H, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

3.2. Bà Nguyễn Thị Tuyết S, sinh năm 1968.

Địa chỉ: số 16, đường Nguyễn Trọng T, phường An L A, quận Bình T, TP. HCM.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Hộ ông Nguyễn Văn A, bà Phan Thị E, anh Nguyễn Thanh P, chị Nguyễn Thị Nhi M, chị Võ Thị Như Y đồng ý giao cho ông Nguyễn Văn B diện tích đất 90m<sup>2</sup> (đất ở nông thôn) được xác định trong phạm vi các mốc: M1- M2- M3- M4- M1, theo sơ đồ đo đạc ngày 11/01/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cao Lãnh cung cấp, thuộc thửa số 24, tờ bản đồ số 15, đất tọa lạc tại xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Hộ ông Nguyễn Văn A, bà Phan Thị E, anh Nguyễn Thanh P, chị Nguyễn Thị Nhi M, chị Võ Thị Như Y đồng ý di dời tài sản, vật dụng không gắn liền với căn nhà và giao căn nhà trên diện tích đất thuộc thửa 24, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp cho ông Nguyễn Văn B sở hữu, sử dụng.

- Ông Nguyễn Văn B đồng ý trả cho hộ ông Nguyễn Văn A, bà Phan Thị E, anh Nguyễn Thanh P, chị Nguyễn Thị Nhi M, chị Võ Thị Như Y số tiền 130.000.000 đồng giá trị căn nhà trên thửa 24, tờ bản đồ số 15, đất tọa lạc tại xã Mỹ Long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Kèm theo các biên bản xem xét thẩm định tại chỗ các ngày 11/01/2021, 17/03/2021 của Tòa án và sơ đồ đo đạc các ngày 11/01/2021, 17/03/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Cao Lãnh).

- Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí và chi phí tố tụng khác:

+ Ông Nguyễn Văn B phải chịu 6.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và được trừ 3.400.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0012023 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, ông Nguyễn Văn B còn phải nộp tiếp 3.100.000 đồng.

+ Ông Nguyễn Văn A, bà Phan Thị E không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do được miễn. Anh Nguyễn Thanh P, chị Nguyễn Thị Nhi M, chị Võ Thị Như Y đồng ý liên đới chịu 8.100.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản 5.707.620 đồng, ông Nguyễn Văn B tự nguyện chịu 3.215.620 đồng; Hộ ông Nguyễn Văn A, bà Phan Thị E, anh Nguyễn Thanh P, chị Nguyễn Thị Nhi M, chị Võ Thị Như Y đồng ý chịu 2.492.000 đồng theo quy định tại Điều 157, Điều 165 Bộ Luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Văn B và hộ ông Nguyễn Văn A, bà Phan Thị E, anh Nguyễn Thanh P, chị Nguyễn Thị Nhi M, chị Võ Thị Như Y đã nộp và chỉ xong.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hữu Hà**